TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC QUANG
TỈNH HÀ GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

Bản án số: 22/2018/HS-ST
Ngày 19-6-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC QUANG, TỈNH HÀ GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Tuấn Vĩnh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông: Nguyễn Hồng Diện

Bà: Lý Thị Vui

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang tham gia phiên tòa: Ông Hồ Đức Tuyên - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 16/2018/TLST-HS ngày 10 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2018/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc K, sinh ngày 01 tháng 5 năm 1979 tại xã L, huyện X, tỉnh G. Nơi cư trú: Tổ N, thôn T, xã L, huyện X, tỉnh G; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Ngọc K1 (đã chết) và bà Vương Thị H (đã chết); vợ con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; bị bắt tạm giữ ngày 23-01-2018, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang, có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 15 phút ngày 23/01/2018 Đội cảnh sát điều tra tội phạm về hình sự- ma túy- kinh tế Công an huyện Bắc Quang đang làm nhiệm vụ tại thôn Pắc Há, xã Quang Minh, huyện Bắc Quang thì phát hiện và bắt quả tang Nguyễn Ngọc K, sinh năm 1979; nơi cư trú: Tổ N, thôn T, xã L, huyện X, tỉnh G. Quá

trình kiểm tra phát hiện và thu giữ trên tay phải của K 01 gói nhỏ được gói bằng giấy nilon màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng ký hiệu M1; thu giữ trong túi quần phía bên phải của K 01 gói nhỏ gói bằng giấy nilon màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng ký hiệu M2; 01 ví giả da màu đen bên trong có 01 thẻ điều trị MMT số 2190010139; 01 Chứng minh nhân dân số 073427295 mang tên Nguyễn Ngọc K. K khai nhận số chất bột màu trắng là chất ma túy Heroine. Tổ công tác đã đưa Nguyễn Ngọc K cùng toàn bộ tang vật đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Quang để điều tra làm rõ.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Quang, K khai nhận: K là đối tượng nghiện ma túy từ năm 1996 cho đến nay. Khoảng 10 giờ ngày 23-01-2018 K đón xe khách xuống thị trấn Vĩnh Tuy, huyện Bắc Quang tìm mua ma túy để sử dụng, khi đến ngã ba thị trấn Vĩnh Tuy K có gặp 01 người đàn ông lái xe ôm (K không biết tên, tuổi địa chỉ người đàn ông này), K hỏi "anh ở đây có lấy được hàng (ma túy) không", người đàn ông trả lời "được", K đưa cho người đàn ông 500.000 đồng, sau đó người đàn ông đi đâu K không biết, khoảng 30 phút sau người đàn ông quay lại đưa cho K một gói nhỏ gói bằng giấy nilon màu trắng, bên trong chứa chất bột màu trắng. Khoảng 14 giờ cùng ngày K đón xe khách Tuyên Quang - Hà Giang về nhà, trên đường đi do không có tiền trả tiền xe nên nhà xe bảo K xuống ngã ba Pắc Há, khi xuống xe K đi tìm bụi cây chia số ma túy vừa mua được thành 02 gói nhỏ gói bằng giấy nilon màu trắng. Sau đó K để 01 gói trong túi quần bên phải, 01 gói cầm trên tay phải. Khi đang đi bộ trên đường quốc lộ II hướng Hà Nội - Hà Giang thì bị Đội cảnh sát điều tra tội phạm về hình sự - kinh tế - ma túy Cơ quan Công an huyện Bắc Quang bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và thu giữ toàn bộ tang vật.

Tại bản kết luận giám định số 77/PC54 ngày 29-01-2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang kết luận: Chất bột màu trắng ký hiệu M1, M2 là ma túy loại Heroine, M1 có trọng lượng 0,064 gam; M2 có trọng lượng 0,074 gam.

Với nội dung trên, tại Cáo trạng số 16/CT-VKSBQ ngày 09-5-2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc K về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ Luật Hình sự.

Đối với người đàn ông xe ôm bán ma túy cho K, quá trình điều tra Công an huyện bắc Quang không xác định được nhân thân nên không có căn cứ để xử lý.

Tại phiên tòa, Nguyễn Ngọc K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung của bản cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang vẫn giữ nguyên quan điểm về tội danh đã truy tố đối với Nguyễn Ngọc K theo bản cáo trạng.

Về hình phạt đề nghị Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình. Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc K: từ 01 năm

06 tháng đến 02 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung, bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị: Tịch thu tiêu huỷ 01 (một) phong bì bằng giấy trắng dán kín đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định, được niêm phong bởi 02 dấu tròn đỏ của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Giang và chữ ký của giám định viên Bùi Trọng Thủy. Một mặt phong bì có ghi dòng chữ: "Hoàn trả mẫu gửi giám định". *(tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan công an huyện Bắc Quang và Chi cục thi hành án dân sự huyện Bắc Quang ngày 28-5-2018).*

Bị cáo nói lời sau cùng: Hành vi của bị cáo là sai và vi phạm pháp luật, bị cáo xin hứa không bao giờ tái phạm. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên của huyện Bắc Quang trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự quy định. Giai đoạn điều tra cũng như tại phiên toà những người tham gia tố tụng trong vụ án không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là hợp pháp.

[2] Về căn cứ định tội, định khung hình phạt: Lời khai nhận tội của Nguyễn Ngọc K tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 23 tháng 01 năm 2018 của Công an huyện Bắc Quang, vật chứng thu giữ được, kết luận giám định số 77/KL/PC54 ngày 29 tháng 01 năm 2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang cùng các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào ngày 23 tháng 01 năm 2018, bị cáo Nguyễn Ngọc K đã cất giữ trái phép 0,22 gam Heroine với mục đích để sử dụng cho bản thân nên đã phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự, có nội dung quy định như sau:

1. "Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) ...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;".....

Như vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc K về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ Luật Hình sự. là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy, mặt khác góp phần tiếp tay làm gia tăng tệ nạn sử dụng ma tuý và tội phạm khác ở địa phương, gây mất an ninh trật tự, gây xôn xao dư luận, khiến quần chúng nhân dân bất bình lên án, bị cáo phạm tội nghiêm trọng, do đó cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có đủ điều kiện để cải tạo giáo dục bị cáo trở thành người công dân lương thiện có ích cho xã hội.

Đối với người đàn ông xe ôm bán ma túy cho K, quá trình điều tra Công an huyện bắc Quang không xác định được nhân thân nên không có căn cứ để xử lý. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và hình phạt đối với bị cáo: Bị cáo Nguyễn Ngọc K không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trước cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn, ăn năn hối cải, có nhân thân tốt, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không nghề nghiệp và không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng có giá trị nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ 01 (một) phong bì bằng giấy trắng dán kín đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định, được niêm phong bởi 02 dấu tròn đỏ của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Giang và chữ ký của giám định viên Bùi Trọng T. Một mặt phong bì có ghi dòng chữ: "Hoàn trả mẫu gửi giám định.

Đối với vật chứng là 01 ví giả da màu đen bên trong có 01 thẻ điều trị MMT số 2190010139; 01 chứng minh nhân dân số 073427295 mang tên Nguyễn Ngọc K xác định là giấy tờ và vật không liên quan đến việc phạm tội của bị cáo, ngày 02-02-2018 cơ quan Công an huyện Bắc Quang đã trả lại cho Nguyễn Ngọc K. Hội đồng xét xử thấy việc trả lại tài sản là đúng quy định của pháp luật, nên không xem xét.

[6] Về án phí: Bị cáo còn phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, khoản 1 Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm c khoản 1 điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331, Điều 333 và Điều 337 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-

2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Ngọc K phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc K 18 (Mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ (ngày 23-01-2018).

3.Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ 01 (một) phong bì bằng giấy trắng dán kín đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định, được niêm phong bởi 02 dấu tròn đỏ của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Giang và chữ ký của giám định viên Bùi Trọng T. Một mặt phong bì có ghi dòng chữ: "Hoàn trả mẫu gửi giám định". *(tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan công an huyện Bắc Quang và Chi cục thi hành án dân sự huyện Bắc Quang ngày 28-5-2018).*

4.Về án phí: Bị cáo Nguyễn Ngọc K phải chịu 200.000 (*Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

5.Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân dự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6,7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện Bắc Quang;
- Công an huyện Bắc Quang (02 bản);
- Chi cục THADS huyện Bắc Quang;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, THA phạt tù.

Hà Tuấn Vĩnh